TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 196/2024/HS-ST
Ngày: 17/9/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Sỹ Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Quốc Hưng.
2. Bà Đỗ Thị Thúy Nga.

- Thư ký phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Phạm Thị Nguyên - Thư ký Tòa án.

Tại điểm cầu thành phần thuộc Trụ sở Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Đỗ Minh Phước - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Trần Trung Tín - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần thuộc Trụ sở Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Phạm Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần thuộc Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 186/2024/TLST-HS ngày 22/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2075/2024/QĐXXST-HS ngày 30/8/2024 đối với các bị cáo:

1. Mai Nhật Q, tên gọi khác: không, sinh ngày 23/5/1977 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: A Bis/C T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: A Bis/C T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông không rõ và bà Mai Kim L, sinh năm 1939; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: tại Quyết định số 349/QĐ-TA ngày 28/10/2020, bị Tòa án nhân dân Quận 1 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng.

Nhân thân:

- Ngày 01/7/1994, bị Tòa án nhân dân Quận 1 xử phạt 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản của công dân" theo bản án số 110/HSST, đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích.

- Ngày 10/6/1995, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" theo bản án số 626, đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích.

- Ngày 13/3/1995, bị UBND Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử lý bắt buộc giáo dục lao động tập trung trong thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 23/QĐ-UBND.

- Ngày 20/10/1998, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 30 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản của công dân" theo bản án số 2137/HSST, đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích.

- Ngày 13/4/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng, theo Quyết định số 27/QĐ-TA.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 22/12/2023, có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Hoàng L1, tên gọi khác: không, sinh ngày 05/7/1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 4 Đường số D, Cư xá Đ, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: P, Lầu A, Nhà số A V, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc B, sinh năm 1964 và bà Trần Thị Phi K, sinh năm 1960; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 22/12/2023, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hoàng L1 là nhân viên trông giữ xe tại số A B T, phường T, Quận A của Mai Nhật Q từ giữa tháng 10/2023. Quá trình làm việc tại đây, L1 biết Q bán ma túy đá nên L1 đã mua ma túy của Q để bán lại cho người nghiện kiếm lời. Khi có khách gọi mua ma túy, L1 sử dụng số điện thoại số 0765077486 điện thoại cho Q số 0777714009 để đặt mua, chuyển tiền cho L1 qua ứng dụng Momo rồi đến gặp Q nhận ma túy đi bán cho người mua. L1 đã 02 lần mua ma túy của Q để bán lại cho người khác, cụ thể:

Lần thứ nhất: khoảng 16 giờ 20 phút ngày 21/12/2023, L1 chuyển số tiền 1.600.000 đồng qua ứng dụng Momo cho Q để mua 01 "hộp 5" ma túy đá, L1 nhận ma túy và bán lại cho người mua với giá 2.200.000 đồng, hưởng lợi 600.000 đồng.

Lần thứ hai: khoảng 22 giờ 45 phút ngày 21/12/2023, L1 liên hệ Q mua 01 "hộp 10" ma túy đá với giá 3.200.000 đồng, L1 chuyển trả trước 2.000.000 đồng qua ứng dụng Momo cho Q, còn nợ 1.200.000 đồng, Q đồng ý. Sau đó, L1 đến trước nhà của Q tại nhà số A B đường T, phường T, Quận A nhận ma túy. Q bỏ gói ma túy vào vỏ bao thuốc lá hiệu Jet, rồi đứng ở gác lửng trong nhà ném xuống cho L1. L1 nhặt gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có ma túy bỏ vào túi quần phía trước bên phải rồi điều khiển xe mô tô biển số 64G1-780.35 đi giao cho khách. Khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, khi L1 điều khiển xe gắn máy đến trước nhà Số I đường N, phường B, Quận A thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 1 kiểm tra, thu giữ trong túi quần phía trước, bên phải L1 đang mặc có 01 vỏ bao thuốc lá hiệu JET bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. L1 khai là ma túy nên tổ công tác tiến hành tạm giữ L1 cùng vật chứng, giao cho Công an phường Bến Thành, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển đến Cơ quan điều tra Công an Quận 1 giải quyết theo thẩm quyền.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Hoàng L1 tại Phòng 2, Lầu 1 nhà số A đường V, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện, thu giữ 03 gói nylon chứa tinh thể không màu, L1 khai là ma túy mua của Mai Nhật Q để bán lại kiếm lời.

Qua truy xét, khoảng 07 giờ 00 phút ngày 22/12/2023, tiến hành kiểm tra nơi ở của Mai Nhật Q tại nhà số A B đường T, phường T, Quận A. Tại thời điểm kiểm tra, ghi nhận trong phòng thuộc gác lửng tầng 2 có mặt Mai Nhật Q phát hiện: trên bàn phím máy tính (để trên bàn nhỏ) có 01 gói nylon chứa 01 mảnh viên nén, 01 nỏ thủy tinh, 01 gói nylon; dưới bàn nhỏ để bàn phím máy tính có 01 đĩa sứ, trên đĩa có 01 tờ tiền 5000 đồng được cuộn tròn, 01 Căn cước công dân ghi tên PHẠM LỆ TRÂM QUYÊN và bột màu trắng; trong hộp giấy để trên sàn, cạnh loa màu đen có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (Q khai tất cả là ma túy); 02 chai nhựa nắp đậy màu đen chứa chất lỏng màu vàng, có thể tích 100ml tại các vị trí trên loa màu đen và bàn gỗ trong phòng.

Tại bản Kết luận giám định số 310/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon để trong 01 vỏ bao thuốc lá được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Trần Hoàng L1 và hình dấu Công an phường Bến Thành, Quận 1 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 10,0587 gam loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể không màu trong 03 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Trần Hoàng L1 và hình dấu Công an phường Võ Thị Sáu, Quận 3 đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 3,8535 gam loại Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 315/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 02 gói được

niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Mai Nhật Q và hình dấu Công an phường Tân Định, Quận 1. Bên trong có:

- Gói 1: 01 mảnh viên nén trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2706 gam loại MDMA; bột màu trắng trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6128 gam loại Ketamine; tinh thể không màu trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 8,2960 gam loại Methamphetamine.

- Gói 2: Chất lỏng màu vàng trong 02 chai nhựa nắp đen có tổng thể tích 100ml, không tìm thấy ma túy.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Trần Hoàng L1 và Mai Nhật Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Mai Nhật Q khai nhận: số ma túy đá Methamphetamine Q mua của người đàn ông tên H1 (không rõ lai lịch) nhằm mục đích bán lại cho người nghiện để hưởng lợi và đã bán cho L1 02 lần. Còn ma túy loại Ketamine và MDMA bị thu giữ là do một người tên Minh Đ (không rõ lai lịch) đưa cho Q để bán thử cho khách nhưng chưa bán được thì bị phát hiện bắt giữ.

Mặc dù Trần Hoàng L1 khai nhận đã mua ma túy của Q 03 lần, nhưng Q chỉ thừa nhận bán ma túy cho L1 02 lần. Lời khai của L1 và Q về hai lần mua bán ma túy phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được và lịch sử chuyển khoản thu giữ trong điện thoại của Q.

Đối với các đối tượng tên H1 và Minh Đ có hành vi bán ma túy và đưa ma túy cho M1 Nhật Quang bán lại, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

* Vật chứng vụ án:

- Thu giữ của Trần Hoàng L1: 02 gói nylon niêm phong bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi; 01 xe mô tô loại Demon X, màu đen xám, gắn biển số 64G1-780.35, số khung: MLTSRA209HA001597, số máy: 154FMI-3F001597.

- Thu giữ của Mai Nhật Q: 02 gói nylon niêm phong bên trong là ma túy và mẫu vật còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động hiệu Iphone; 01 điện thoại di động hiệu Nokia; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 căn cước công dân ghi tên Phạm Lệ Trâm Q1; số tiền 5.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 189/CT-VKS-Q1 ngày 14/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Mai Nhật Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, p khoản 2 Điều 251; bị cáo Trần Hoàng L1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, i khoản 2 Điều của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo Mai Nhật Q, Trần Hoàng L1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm

sát nhân dân Quận 1. Các bị cáo thừa nhận việc Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội danh "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng, không oan sai.

Sau khi kiểm tra toàn bộ lời khai của các bị cáo cùng với các tài liệu chứng cứ khác được đưa ra xem xét tại phiên tòa; đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Mai Nhật Q, Trần Hoàng L1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Mai Nhật Q từ 09 đến 10 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Áp dụng điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Hoàng L1 từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy 04 gói niêm phong là ma túy và mẫu vật còn lại sau giám định, 01 đĩa sứ màu trắng. Trả lại cho bị cáo Mai Nhật Q 01 căn cước công dân ghi tên Phạm Lệ Trâm Q1. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi, 01 điện thoại di động hiệu Iphone, 01 điện thoại di động hiệu Nokia và số tiền 5.000 đồng. Tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp đối với 01 xe mô tô loại Demon X, màu đen xám, gắn biển số 64G1-780.35, số khung: MLTSRA209HA001597, số máy: 154FMI-3F001597 trong thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng báo để trả lại, nếu không có ai đến nhận thì tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo Mai Nhật Q, Trần Hoàng L1 đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, không tranh luận.

Trong phần nói lời sau cùng, các bị cáo thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Mai Nhật Q, Trần Hoàng L1 không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Mai Nhật Q, Trần Hoàng L1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can, biên bản đối chất, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lịch sử chuyển khoản qua ứng dụng Momo trích xuất từ điện thoại thu giữ... Do đó, đã có đủ cơ sở xác định:

Vì mục đích tư lợi, Mai Nhật Q đã nhận ma túy loại Ketamine, MDMA của người tên Minh Đ (không rõ lai lịch) để chào bán và đã mua ma túy đá của người tên H1 (không rõ lai lịch) mang về bán lại kiếm lời. Q đã 02 lần bán ma túy cho Trần Hoàng L1 để L1 bán lại cho người khác hưởng lợi, cụ thể: Lần thứ nhất: khoảng 16 giờ 20 phút ngày 21/12/2023, L1 chuyển 1.600.000 đồng cho Q qua ứng dụng Momo mua 01 "hộp 5" ma túy đá, rồi bán lại cho người khác với giá 2.200.000 đồng, hưởng lợi 600.000 đồng. Lần thứ hai: khoảng 22 giờ 45 phút ngày 21/12/2023, L1 tiếp tục mua của Q 01 "hộp 10" ma túy đá với giá 3.200.000 đồng, L1 chuyển trả trước 2.000.000 đồng qua ứng dụng Momo cho Q, còn nợ 1.200.000 đồng. Sau khi nhận ma túy, L1 bỏ vào túi quần phía trước bên phải rồi điều khiển xe mô tô biển số 64G1-780.35 đi giao cho người mua. Khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, khi L1 điều khiển xe gắn máy đến trước nhà Số I đường N, phường B, Quận A thì bị kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần phía trước, bên phải L1 đang mặc có 01 vỏ bao thuốc lá hiệu JET bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 10,0587 gam loại Methamphetamine.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Hoàng L1 tại Phòng 2, Lầu 1 nhà số A đường V, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện, thu giữ 03 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy L1 mua của Mai Nhật Q còn lại. Kết quả giám định 03 gói ny lon là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 3,8535 gam loại Methamphetamine.

Tiến hành kiểm tra nơi ở của Mai Nhật Q tại nhà số A B đường T, phường T, Quận A, thu giữ: 01 gói nylon chứa 01 mảnh viên nén kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2706 gam loại MDMA; 01 nỏ thủy tinh, 01 gói nylo; 01 đĩa sứ, trên đĩa có 01 tờ tiền 5000 đồng được cuộn tròn và bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6128 gam loại Ketamine; trong hộp giấy để trên sàn có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 8,2960 gam loại Methamphetamine; 02 chai nhựa nắp đậy màu đen chứa chất lỏng màu vàng, có thể tích 100ml, không tìm thấy ma túy.

[3] Toàn bộ số ma túy thu giữ của các bị cáo được giám định, kết quả thể hiện tại bản Kết luận giám định số 310/KL-KTHS ngày 29/12/2023 và bản Kết luận giám định số 315/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Như vậy, các bị cáo Mai Nhật Q, Trần Hoàng L1 phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên. Ngoài ra, bị cáo Mai Nhật Q còn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với toàn bộ số ma túy đã bán cho Trần Hoàng L1 và số ma túy cất giữ tại chỗ ở là 0,2706 gam loại MDMA, 0,6128 gam loại Ketamine, 22,2082 gam loại Methamphetamine. Bị cáo Trần Hoàng L1 phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với số ma túy đã mua của Q trước đó và số ma túy bị bắt quả tang là 13,9122 gam loại Methamphetamine.

[4] Từ nội dung đã nhận định từ mục [1] đến mục [3] có đủ cơ sở để kết luận: bị cáo Mai Nhật Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251; bị cáo Trần Hoàng L1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bản Cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo Mai Nhật Q, Trần Hoàng L1 là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, không những gây mất trật tự trị an, sức khỏe con người, mà còn làm tha hóa thanh thiếu niên, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bản thân các bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội, do đó cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm minh nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và góp phần đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Trần Hoàng L1 có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Mai Nhật Q có nhân thân xấu từng nhiều lần bị xử phạt tù về nhiều tội danh khác nhau, bị đưa đi lao động bắt buộc, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhưng sau khi được tái hòa nhập cộng đồng lại tiếp tục phạm tội, cho thấy bị cáo là người bất chấp và coi thường pháp luật.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định khi quyết định hình phạt cho các bị cáo như sau: Trong vụ án này, bị cáo Mai Nhật Q là người cung cấp nguồn ma túy để bán lại kiếm lời, trong đó đã bán cho Trần

Hoàng L1 02 lần, số lượng ma túy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự lớn hơn so với bị cáo L1, bản thân bị cáo có nhân thân xấu nên mức án đối với bị cáo cần phải nghiêm khắc hơn so với bị cáo L1.

[9] Về hình phạt bổ sung: ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[10] Về hành vi của các đối tượng liên quan:

Đối với đối tượng H1 là người bán ma túy và Minh Đ là người gửi ma túy cho Q chào bán, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xét.

[11] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Bị cáo Trần Hoàng L1 khai nhận đã bán ma túy cho người khác và được hưởng lợi 600.000 đồng. Đây là số tiền thu lợi bất chính nên cần buộc bị cáo phải nộp lại để nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và đĩa sứ màu trắng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi thu giữ của Trần Hoàng L1 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số tiền 5.000 đồng thu giữ của Mai Nhật Q. Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và tài sản liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 căn cước công dân ghi tên Phạm Lệ Trâm Q1 thu giữ của bị cáo Mai Nhật Q không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Q.

- Đối với 01 xe mô tô loại Demon X, màu đen xám, gắn biển số 64G1-780.35, số khung: MLTSRA209HA001597, số máy: 154FMI-3F001597. Qua xác minh số khung, số máy xác định xe có biển số thật là 67F1-415.26 do bà Nguyễn Thị U, địa chỉ: Tổ A, T, phường N, thị xã T, tỉnh An Giang đứng tên sở hữu. Kết quả xác minh tại Công an phường Nhà Bàng, thị xã Tịnh Biên thể hiện bà U hiện đã đi khỏi địa phương đi đâu không rõ. Kết quả giám định không đủ cơ sở xác định biển số 64G1-780.35 là thật hay giả. Bị cáo L1 khai xe mô tô trên do bạn ngoài xã hội không rõ lai lịch cho L1 mượn sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả. Do chủ xe được gắn biển số không đúng, hiện chưa xác định được chủ sở hữu ở đâu nên cần giao cho Cơ quan thi hành án tiếp tục đăng báo để tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp trong thời hạn 01 năm để trả lại, nếu không có ai đến nhận thì tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước. Riêng biển số 64G1-780.35 thì tách ra tịch thu, tiêu hủy.

[12] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Mai Nhật Q, Trần Hoàng L1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Mai Nhật Q 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2023.

Phạt bổ sung bị cáo Mai Nhật Q số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

2. Căn cứ điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Hoàng L1 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2023.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Hoàng L1 số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Buộc bị cáo Trần Hoàng L1 phải nộp lại số tiền 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng tiền thu lợi bất chính để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 gói nylon niêm phong bên ngoài có các chữ ký tên Thiếu tá Phan Thị K1, Lê Chí T1, ghi vụ số 310 (131/2024) (phần còn lại sau giám định); 02 gói nylon niêm phong bên ngoài có các chữ ký tên Thiếu tá Phan Thị K1, Lê Chí T1, ghi vụ số 315 (136/2024) (phần còn lại sau giám định); 01 (một) đĩa sứ màu trắng; 01 đĩa sứ.

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi, imei 1: 863009041408532, imei 2: 863009041408540; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, imei 1: 355319542153056, imei 2: 355319542189746; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, imei 1: 350078310551330, imei 2: 350078312551338 và số tiền 5.000 (năm nghìn) đồng.

- Trả lại cho bị cáo Mai Nhật Q 01 căn cước công dân ghi tên Phạm Lệ Trâm Q1.

- Giao cho Cơ quan thi hành án đăng báo tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp để trả lại trong thời thời hạn 01 năm, nếu hết thời hạn trên mà không

có người đến nhận thì tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước, đối với: 01 xe mô tô có số khung: MLTSRA209HA001597, số máy: 154FMI3F001597 (xe có biển số thật là 67F1-415.26). Riêng biển số 64G1-780.35 gắn trên xe thì tách ra, tịch thu tiêu hủy.

(Các vật chứng trên theo Phiếu nhập kho vật chứng số 88/2024/PNK-THAHS ngày 26/3/2024, số 89/2024/PNK-THAHS ngày 26/3/2024 và số 98/2024/PNK-THAHS ngày 26/3/2024 của Đội THAHS & HTTP Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Mai Nhật Q, Trần Hoàng L1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo Mai Nhật Q, Trần Hoàng L1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014 (sau đây gọi tắt là Luật thi hành án dân sự) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 1, TP.HCM; (3)
- Bị cáo; (2)
- Nhà tạm giữ Công an Quận 1; (2)
- Cơ quan THA-HS có thẩm quyền; (2)
- Phòng PV06-CA TP.HCM; (1)
- Chi cục THADS Quận 1; (1)
- Công an Quận 1; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (4)
- Lưu: VP, hồ sơ./. (P/23) (5)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Sỹ Hùng